

Indochine Union postale
Un an... 8000 Un an... 10000
Six mois... 5000 Six mois... 6000

Annonces Légales
8000 la ligne de 6 points sur justification
de 8 colonnes quelle que soit la page.

Annonces Commerciales
Un traité à forfait

Dông-Pháp Thời-Báo

GIẤY BÁO
Mỗi năm... 8000 Mỗi năm... 10000
Six mois... 5000 Six mois... 6000

NĂM THỨ HAI SỐ 159
NGÀY THỨ TƯ
25 JUN 1924

Chủ-bút: LE-SUM

Tổng-ly kiêm Chủ-Bút
NGUYỄN-KIM-ĐÌNH

Le Courrier Indochinois

東法時報

BAO QUAN

11, đường Mac-Mahon, 11

SAIGON

Đầy thép số (Téléphone)
36: 334

Mua báo phải trả tiền trước
Mỗi số và theo lệ gửi báo
M. NGUYỄN-KIM-ĐÌNH

MOI TUAN XUAT BAN 3 LẦN NGÀY THỨ HAI, THỨ TƯ, THỨ SÁU

GIA-ĐÌNH TIÊU-THUYẾT

TÌNH MÔNG (1)

(Tiếp theo)

Có một con kiến hôi ở trong
nhành bông bỏ qua gò má, làm
cho cô nhột nên phải lấy tay
mà phủi; song cô phủi điếu-dàn
quá, nên con kiến không chết,
lại leo qua tay cô mà bò. Cô
chúm-chím cười bày hai hàm
răng trắng trong, rồi nhẹ
kể bàn tay gần là huệ cho con
kiến bò đi, chứ cô không nở
giết.

Cô còn đương xem hoa, bỗng
thấy thàng Quoi, là đứa ở,
quẹt lửa đốt đèn trong nhà.
Cô bước vào thấy bà Phó
đương nằm trên văng mà quạt
hơi, cô mới hỏi:

— Trời mát quá, sao chiều
nay mà không ra ngoài mà
sông mà chơi mà?

— Từ hồi trưa đến bây giờ
sao nó nặn đầu quá. Con đưa
ve đầu mần cho mà một chút
con.

Cô hai Tuyết lại ghé ăn trầu
kiếm ve đầu mần đem đưa cho
bà Phó, rồi ngồi lại một bên,
rờ tay rờ trắng và hỏi rằng:

— Mà cô đúng mình hay
không mà?

— Không.
— Tại hồi trưa mà ra sau
vườn coi bầy trẻ bẻ cau nên
chối nắng mà như đầu đờ chớ
gi. Trưa nắng mà đúng cô đi
như vậy nửa nghe hơn má.

— Tại như đầu thì nó như,
chớ phải tại đi ra vườn hay
sao. Hôm trưa anh ba con nó
biểu con làm cho nó một chực
khăn hi mũi, con làm đủ rồi
hay chưa? Nó nói bữa nào đây
rồi thì làm riết đi, đừng nó qua
đưa cho nó.

— Con làm được 8 cái rồi.
Anh đó anh làm rộn quá! Có
vợ mà sao không biểu vợ nó
làm cho mà dùng, để đi mượn
người ta.

— Con nói sao vậy? Bởi chị
ba con không biết làm, nên
thăng nơ mới mượn con chớ.
— Ai biểu đi cưới vợ vụng
như vậy làm chi.

— Nó vụng mà nó có tiền
nhiều, đời này hồ có tiền thì
hơn, chớ cần gì khéo vụng,
con.

— Lúc nọ con nghe anh nói
với má anh tính ra tranh cử
Hội-dồng quận-hạt, rồi sao em,
không nghe nói tới chuyện đó
nữa vậy mà?

— Nó muốn làm Hội-dồng
quận-hạt làm, song thầy Cai
thầy cũn, thầy nói rằng ra
tranh cử phải tốn một đời
muốn đồng bạc, mà làm có 4
năm rồi mắng khứa không
lợi gì. Thầy mới tính với nó
rồi thì xin hưu trí rồi nó ra
làm thế cho thầy; cứ Cai-
tông bây giờ không ai giành
lại nó, bởi vì nó giỏi chữ Tây,
mà lại giàu lớn, trong tông
có ai mà theo kịp nó. Hôm trước
nó qua nó nói thầy Cai sửa
soạn xin hưu trí, chắc trong
ít tháng nữa đây nó lên Cai-
tông rồi.

— Con đứng có nói tầm vậy,
chị ba con nó hay được nó
phiên.

— Đây má, hồi trước ba với
má đứng cưới vợ cho anh, hay
là anh lựa một mình anh vậy
má?

— Hồi đó nó học đã gần thì
lấy bằng cấp, rồi đi với vợ
con khuất đi, mà với ba con
thấy nó coi cút tội nghiệp mới
nuôi nó cho nó học dạng thành;
thành với người ta. Chúng nó
ra trường rồi ba con mới lo
cho nó vô làm thông-ngôn Tòa,
rồi đi đi xuống Mỹ-Tho.

— Hồi đó con còn nhỏ quá
nên không biết.

— Ủ, hồi đó, con mới được
tám chính tuổi.

— Con nhớ anh đi học hề bài
trường anh về thì anh đem
hình vẽ cho con, con thương
ảnh lắm. Hồi đó mình ở đầu
trên Biên-Hòa, phải hay không
má?

— Ủ.

— Ảnh làm thông-ngôn ở
Mỹ-Tho rồi anh mới dựng chi
đó phải hay không?

— Ủ. Nó làm việc có thời
quan yêu dân chuộng, mà nó lại
khá trai, thầy Cai Tường ở
Bến-Tranh thấy nó thầy
thương, thầy mới nó vô nhà
chơi đôi ba lần rồi thầy tính
gã con cho nó. Nó thấy thầy
giàu có lớn, huê lợi đến gần 20
ngàn gá, mà có một mình chị
ba con đó mà thôi, chớ không
có con trai, nó muốn rưng, ngặt
chị ba con có hèn đưa một chút
nên nó dục-dặc trot hơn một
năm không chịu đi nói. Sau má
nghe má rầy nó, má nói người
ta giàu lớn, về nhà đó cũng như
chuột rớt trong hồ gạo, ở
không ăn đến già cũng không
hết của, đại gì mà không chịu;
nó nghe phải nó mới chịu đi
nói, rồi ba con với má đứng
cưới cho nó đó da. Nó nghe
lời má bấy giờ phải nó sung
sướng tám thân hay không?

— Cưới vợ có ít tháng thì thầy Cai
biểu xin thôi về ở với thầy.
Thầy gón vợ nên thầy giao
chia khóa tủ sắt cho vợ chồng
nó cầm. Nó vô Bến-Tranh làm
làng chơi ít năm rồi làm Hội-
dồng địa-hạt. Cha vợ làm Cai-
tông, chàng về làm Hội-dồng,
nhà có ghe hầu, có xe ngựa,
có xe hơi, sang trọng biết
chứng nào.

— Lúc nọ con nghe anh nói
với má anh tính ra tranh cử
Hội-dồng quận-hạt, rồi sao em,
không nghe nói tới chuyện đó
nữa vậy mà?

— Nó muốn làm Hội-dồng
quận-hạt làm, song thầy Cai
thầy cũn, thầy nói rằng ra
tranh cử phải tốn một đời
muốn đồng bạc, mà làm có 4
năm rồi mắng khứa không
lợi gì. Thầy mới tính với nó
rồi thì xin hưu trí rồi nó ra
làm thế cho thầy; cứ Cai-
tông bây giờ không ai giành
lại nó, bởi vì nó giỏi chữ Tây,
mà lại giàu lớn, trong tông
có ai mà theo kịp nó. Hôm trước
nó qua nó nói thầy Cai sửa
soạn xin hưu trí, chắc trong
ít tháng nữa đây nó lên Cai-
tông rồi.

— Con đứng có nói tầm vậy,
chị ba con nó hay được nó
phiên.

— Đây má, hồi trước ba với
má đứng cưới vợ cho anh, hay
là anh lựa một mình anh vậy
má?

— Hồi đó nó học đã gần thì
lấy bằng cấp, rồi đi với vợ
con khuất đi, mà với ba con
thấy nó coi cút tội nghiệp mới
nuôi nó cho nó học dạng thành;
thành với người ta. Chúng nó
ra trường rồi ba con mới lo
cho nó vô làm thông-ngôn Tòa,
rồi đi đi xuống Mỹ-Tho.

— Hồi đó con còn nhỏ quá
nên không biết.

— Ủ, hồi đó, con mới được
tám chính tuổi.

— Con nhớ anh đi học hề bài
trường anh về thì anh đem
hình vẽ cho con, con thương
ảnh lắm. Hồi đó mình ở đầu
trên Biên-Hòa, phải hay không
má?

— Ủ.

— Ảnh làm thông-ngôn ở
Mỹ-Tho rồi anh mới dựng chi
đó phải hay không?

— Ủ. Nó làm việc có thời
quan yêu dân chuộng, mà nó lại
khá trai, thầy Cai Tường ở
Bến-Tranh thấy nó thầy
thương, thầy mới nó vô nhà
chơi đôi ba lần rồi thầy tính
gã con cho nó. Nó thấy thầy
giàu có lớn, huê lợi đến gần 20
ngàn gá, mà có một mình chị
ba con đó mà thôi, chớ không
có con trai, nó muốn rưng, ngặt
chị ba con có hèn đưa một chút
nên nó dục-dặc trot hơn một
năm không chịu đi nói. Sau má
nghe má rầy nó, má nói người
ta giàu lớn, về nhà đó cũng như
chuột rớt trong hồ gạo, ở
không ăn đến già cũng không
hết của, đại gì mà không chịu;
nó nghe phải nó mới chịu đi
nói, rồi ba con với má đứng
cưới cho nó đó da. Nó nghe
lời má bấy giờ phải nó sung
sướng tám thân hay không?

— Cưới vợ có ít tháng thì thầy Cai
biểu xin thôi về ở với thầy.
Thầy gón vợ nên thầy giao
chia khóa tủ sắt cho vợ chồng
nó cầm. Nó vô Bến-Tranh làm
làng chơi ít năm rồi làm Hội-
dồng địa-hạt. Cha vợ làm Cai-
tông, chàng về làm Hội-dồng,
nhà có ghe hầu, có xe ngựa,
có xe hơi, sang trọng biết
chứng nào.

(Sau sẽ tiếp theo).

HƯƠNG TRUYỀN

Vụ quan Toàn-quyền Merlin bị ám sát tại Quảng-dông

Theo như tin Havas tiếp được chiều
thứ bảy thì việc phạm đến quan Toàn-
quyền Merlin lấy giờ thành ra 8
người chết, 28 người bị thương, 6
người hơi trọng thương.

Người ta đoán rằng việc này tại
đang quá-kích.

Cứ như tin Havas, số người bị nạn
nhiều hơn số ta biết mấy bữa rày.
Việc Canton như vậy thật là việc
quan-trọng, nghe đầu bộ Thủy-Bình
đã bắt Chánh-phủ Canton tìm những
đứa thù-phạm để trừng-trị.

Chưa hiểu rõ nguyên-ý việc «bom»
này ra thế nào nhưng có lẽ vì Chánh-
phủ Đại-Pháp yêu-cầu với Chánh-phủ
Việt-nam nên dân Canton hèn-thù
Chánh-phủ Đại-Pháp.

Một cái phần thưởng 10.000
đồng dollars

Al bắt được tên thù-phạm về việc
liên-trai «bom» ở Canton thì sẽ được
thưởng 10.000 đồng dollars. Linh cảnh-
sát có dũi theo đầu hung-đó song nó
nhảy xuống sông và lấy súng sáu bắn
lại linh cảnh-sát.

Tuần dương-hạm Craonne và Mal-
licieuse cũng giúp vô để tìm-nà đứa
hung-đó.

Bao nhiêu người ngoại-quốc ở Canton
đều một lòng chia buồn với Chánh-
phủ Đại-Pháp, và người Đại-Pháp ở
Canton tuy bị cái nạn này song cũng
không ngã lòng, sửa-soạn sớm mai
ưntáng mấy người bị nạn.

Kể liên-trai «Bom» tại Quảng-
dông là một người Annam

Mới đây có tin bên Hongkong gửi
qua cho hay rằng số cảnh-sát thành
Quảng-dông mới tìm được cái thầy
của người Annam liên-trai «Bom»
hôm nọ, chết trôi dưới rạch.

Lời của quan Toàn-quyền
gửi về thuật lại về vụ liên-trai
«Bom» ấy

Quan Thống-độc Nam-ky mới tiếp được
điện-tin của quan Tổng-Thống-phủ Toàn-
quyền ở Hanoi gửi về như vầy:

Tôi cho quan lớn hay những tin
tức của quan Toàn-quyền gửi về dưới
đây:

«Lúc tôi sang viên thành Quảng-
dông thì có quan Quân-ly văn-phòng
Toàn-quyền Chatel, quan Quân-ly
phòng cảnh-trị Jeanbrau và quan
ba hầu Bernard theo tôi. Lúc qua tới
Quảng-dông thì đã xế chiều. Các quan
tiếp rước tôi tại sứ-quan Langsa, đến
8 giờ tối thì tôi và các quan Langsa
mới đến đại-tiệc tại nhà hàng Victoria,
thuộc trung-địa-phần Shamen của
Anh-quốc, là nơi các người Langsa
thiết-tiệc mà đãi tôi.

Tiệc bày tại nhà hàng Victoria,
từng dưới, linh cảnh-sát của sứ-quan
đều vào địa-phần Shamen và lo canh
giết tuần-phòng chung quanh mấy
cửa sổ dài ra tới ngoài đường cái.
Chúng tôi vào nhập-tiệc, xây có một
người lạ mặt, có lẽ nó thừa dịp hư
hông của linh cảnh-sát nên liền ngụy
cầm số một trái «Bom». Trái «Bom»
ấy nó để trong cái xách nhỏ mà cầm
nơi tay nên khó mà thấy được. Trái
«Bom» rớt xuống trên cái bàn ăn,
bằng sắt lnh chữ T rồi nó lên một
tiếng lớn. Chúng tôi dờm thấy khói
lên ngói ngút, máu chảy đỏ lôm, có
ba người ngã ngửa thất-hệ. Bà Des-
maretz bị trúng nặng quá nên cũng
phải lẳng xuống đất. Thì hải ông
Desmaretz, Thượng-gia, và Rougeau
Tủ-phủ hàng bạc Đông-pháp bị xé
mình mấy cút tay chơn nên chết-ngồi
trên ghế. Ông Gérin và Pelletier,
Thượng-gia tại Quảng-dông cũng té
nhào vì bị thương trên đầu và trong
hông rất nặng.

Quan Đốc-ta Casabianca, Quân-ly
Dương-duong Doumer, cai quản sứ-
quan Pháp tại Quảng-dông làm chủ
tiệc ngồi ngay mặt tôi, bị thương nơi
cánh tay và trên lưng nên cũng ngã
ngửa. Bà Rollin, là vợ của ông chủ
hàng Thục-nghịch Ngăn-hàng, ông
Bégin, ông Fournier và quan ba hầu
Bernard của tôi cũng bị thương lết
song vô hại.

TRUNG-HOA CÁCH-MẠNG

(Tiếp theo)

Cách ba ngày nhằm dương lịch
ngày mùng mười tháng giêng, vì nhà
Thanh bà Long-Dù Hoàng-thái-hậu
tiếp vận-thọ. Viên-tổng-thống sai
Lương-sĩ-Duy đem lễ tới mừng. Một
hình Phật-tạ, một đôi liễn, một
lâm-linh lớn Tổng-thống và phủ đệ,
thượng-tân có đồ năm chữ Viên-tổng-
thống kính-tận. Trước có quân đặc
dàng, sau Lương-sĩ-Duy đi xe theo,
đi thẳng tới cửa chánh Càng-Thanh
cung mới xuống xe, chộp chộp bước
vào. Có Thanh-Tổng-quân nội-vụ phủ
đại-thần là Thế-Tịch ra rước, dắt vào
trọng, thấy Diệu vô thì y nguyên như
xưa, mà triều nghi thì đổi khác.

Long-Dù thái-hậu ngồi ngay giữa
điện, hai bên tay có thị-nữ đứng hầu,
song đều là con cháu chi phái của
nhà Thanh mà thôi. Ngồi coi khi tượng
đi-ê, lại thêm Thái-hậu râu buồn khổ
héo. Thấy Sĩ-Duy không ngán dặng
sự đương tâm xúc mực, cảm lòng
chàng dạn, hai hàng giọt lệ luy bóng
rơi. Sĩ-Duy cũng khoan thai làm lễ
xá ba xá rồi dưng quốc-thờ lên. Trong
thờ nói vầy: «Đại-Trung-hoa dân-
quốc Đại-tổng-thống căn-tri thờ Đại-
Thần Long-Dù thái-hậu hệ-hạ, chức
Thái-hậu muốn sống lâu không cùng!»

Thái-hậu đáp từ do Thế-Tịch nói thế
rằng: «Đang gọi thành-thọ cho có chúng
vung Đại-tổng-thống sai sứ đến hạ,
cảm tạ không cùng vãn vãn. Thế-Tịch
nói rồi, Thái-hậu một mày tai ngút,
lụy đờ đăm đé, Sĩ-Duy chẳng vô ngó
cảnh tượng ấy chớ làm, cứ tở mà lui
ra khỏi bệ.

Từ khi Thái-hậu dờm thấy cái hình
Viên-thế-Khai thì sự oasa hậu càng
giao-gia, khốc-luôn một ngày một đêm,
qua ngày sau năm liêu càng dày.
Nguyễn Thái-hậu tự chửi thói vị nhân
sâu, trong lòng ngúi ngúi chẳng vui,
thường nói miệng góa con cói này chửi

Thương tâm thiên cổ, cung điện này
mà hư sụp rồi, sau đây buồn vĩa ta
biết nương dựa vào đâu?

Bởi sự rầu buồn lo sợ ấy mà nó
tích nên chứng bệnh căng buốt. Đến
đần-đần năm thứ hai, thì bọng Thái-
hậu lại vung lên như bệnh cũ-trường.
Từ thấy Lương-sĩ-Duy đến cung lấy
lễ ngoại-quốc mà làm lễ với mình,
thì lại càng gia-diết buồn thêm, cho
đến trong tôn-thất hàng Vương-công
đại-thần hơn phân nửa đều tránh mặt
không thêm đến hạ, trong cung bắt
quá là một hai người mà thôi. Cho
nên Thái-hậu bệnh càng thêm, thuật
là: Sáu lại sáu thêm, bệnh càng bệnh
nữa! Nguyên bệnh của Thái-hậu
chẳng phải bị hàng nhiệt chi mà chết,
bị lẽ hĩa của Viên-thế-Khai mà chết
vậy.

Từ thế-Xương đương làm quan
Thái-bảo nhà Thanh, lo giám-đốc
Sông-lãng, ở ngoài kinh rất lâu, nghe
Thái-hậu bệnh nhiều, vào ra mắt xin
thời chửc Thái-bảo. Thái-hậu cảm lại
nang ni đôi ba lần, đến đời nói không
ra lời mà Kinh-Xương cũng đáp nước
mắt với Thái-hậu rồi dánh thời «đút.
Ra rồi qua ra mắt Viên-tổng-thống,
nói hết bệnh tình của Thái-hậu cho
Viên-tổng-thống nghe. Viên-tổng-
thống lại cậy Kinh-Xương vào cung
an hỷ. Khi Thái-hậu nghe nói ba
chữ Viên-tổng-thống, thì bất ngờ,
nggg đương như quí vô-thường đến
bất hên! Kêu một tiếng rồi chết điếu,
cầm kếu về lại thì còn hơi-hợp chút
hơi. Từ Kinh-Xương thấy tình hình
như vậy, tránh chẳng dặng rồi, phải
cung Thế-Tịch, Thiệu-Anh ở Thái-
hậu, sai kếu vua Tuyên-Thống vào,
dùng hầu một bên sang đó.

(Sau sẽ tiếp theo).

VIÊN-HOÀNHI.

Cách ba ngày nhằm dương lịch
ngày mùng mười tháng giêng, vì nhà
Thanh bà Long-Dù Hoàng-thái-hậu
tiếp vận-thọ. Viên-tổng-thống sai
Lương-sĩ-Duy đem lễ tới mừng. Một
hình Phật-tạ, một đôi liễn, một
lâm-linh lớn Tổng-thống và phủ đệ,
thượng-tân có đồ năm chữ Viên-tổng-
thống kính-tận. Trước có quân đặc
dàng, sau Lương-sĩ-Duy đi xe theo,
đi thẳng tới cửa chánh Càng-Thanh
cung mới xuống xe, chộp chộp bước
vào. Có Thanh-Tổng-quân nội-vụ phủ
đại-thần là Thế-Tịch ra rước, dắt vào
trọng, thấy Diệu vô thì y nguyên như
xưa, mà triều nghi thì đổi khác.

Long-Dù thái-hậu ngồi ngay giữa
điện, hai bên tay có thị-nữ đứng hầu,
song đều là con cháu chi phái của
nhà Thanh mà thôi. Ngồi coi khi tượng
đi-ê, lại thêm Thái-hậu râu buồn khổ
héo. Thấy Sĩ-Duy không ngán dặng
sự đương tâm xúc mực, cảm lòng
chàng dạn, hai hàng giọt lệ luy bóng
rơi. Sĩ-Duy cũng khoan thai làm lễ
xá ba xá rồi dưng quốc-thờ lên. Trong
thờ nói vầy: «Đại-Trung-hoa dân-
quốc Đại-tổng-thống căn-tri thờ Đại-
Thần Long-Dù thái-hậu hệ-hạ, chức
Thái-hậu muốn sống lâu không cùng!»

Thái-hậu đáp từ do Thế-Tịch nói thế
rằng: «Đang gọi thành-thọ cho có chúng
vung Đại-tổng-thống sai sứ đến hạ,
cảm tạ không cùng vãn vãn. Thế-Tịch
nói rồi, Thái-hậu một mày tai ngút,
lụy đờ đăm đé, Sĩ-Duy chẳng vô ngó
cảnh tượng ấy chớ làm, cứ tở mà lui
ra khỏi bệ.

Từ khi Thái-hậu dờm thấy cái hình
Viên-thế-Khai thì sự oasa hậu càng
giao-gia, khốc-luôn một ngày một đêm,
qua ngày sau năm liêu càng dày.
Nguyễn Thái-hậu tự chửi thói vị nhân
sâu, trong lòng ngúi ngúi chẳng vui,
thường nói miệng góa con cói này chửi

Thương tâm thiên cổ, cung điện này
mà hư sụp rồi, sau đây buồn vĩa ta
biết nương dựa vào đâu?

Bởi sự rầu buồn lo sợ ấy mà nó
tích nên chứng bệnh căng buốt. Đến
đần-đần năm thứ hai, thì bọng Thái-
hậu lại vung lên như bệnh cũ-trường.
Từ thấy Lương-sĩ-Duy đến cung lấy
lễ ngoại-quốc mà làm lễ với mình,
thì lại càng gia-diết buồn thêm, cho
đến trong tôn-thất hàng Vương-công
đại-thần hơn phân nửa đều tránh mặt
không thêm đến hạ, trong cung bắt
quá là một hai người mà thôi. Cho
nên Thái-hậu bệnh càng thêm, thuật
là: Sáu lại sáu thêm, bệnh càng bệnh
nữa! Nguyên bệnh của Thái-hậu
chẳng phải bị hàng nhiệt chi mà chết,
bị lẽ hĩa của Viên-thế-Khai mà chết
vậy.

Từ thế-Xương đương làm quan
Thái-bảo nhà Thanh, lo giám-đốc
Sông-lãng, ở ngoài kinh rất lâu, nghe
Thái-hậu bệnh nhiều, vào ra mắt xin
thời chửc Thái-bảo. Thái-hậu cảm lại
nang ni đôi ba lần, đến đời nói không
ra lời mà Kinh-Xương cũng đáp nước
mắt với Thái-hậu rồi dánh thời «đút.
Ra rồi qua ra mắt Viên-tổng-thống,
nói hết bệnh tình của Thái-hậu cho
Viên-tổng-thống nghe. Viên-tổng-
thống lại cậy Kinh-Xương vào cung
an hỷ. Khi Thái-hậu nghe nói ba
chữ Viên-tổng-thống, thì bất ngờ,
nggg đương như quí vô-thường đến
bất hên! Kêu một tiếng rồi chết điếu,
cầm kếu về lại thì còn hơi-hợp chút
hơi. Từ Kinh-Xương thấy tình hình
như vậy, tránh chẳng dặng rồi, phải
cung Thế-Tịch, Thiệu-Anh ở Thái-
hậu, sai kếu vua Tuyên-Thống vào,
dùng hầu một bên sang đó.

(Sau sẽ tiếp theo).

VIÊN-HOÀNHI.

KIM-VÂN-KIEU TÂN GIẢI

(Tiếp theo)

- 476: Lễ xong hương quả giu-đường,
Tủ-Bà vịch đóc lên giường ngồi
ngay.
477: Dạ rằng: Con lạy mẹ đây.
Lạy tao rồi lạy cậu mấy bên kia.
478: Nặng rằng: Phải bước lư-vý,
Phận hèn vưng đã cam bả tiền
tinh (1).
479: Đều đầu lấy ều làm anh,
Trở thơ chẳng biết là danh giá gì?
480: Đủ đều nạp thẻ (2) vu qui,
Đã khi chung-chạ, lại khi dưng
ngôi.
481: Giữ sao thay hực đời ngoi,
Dám xin gửi lại một lời cho
mình.
482: Mẹ nghe lời nói hay anh,
Bây giờ mẹ nói tam-bành (3) my
lên.
483: Này này sự đã quá nhiên,
Thời đã cướp sống chẳng mình
đi rồi.
484: Bảo thì đi dọ lấy người,
Đam về rước khách lấy lời mà
ăn.
485: Tuôn vô ngái, ở vô nhơn,
Buôn mình trước đã tẩn mần thứ
chơi.
486: Mầu hồ (3) đã mất đi rồi,
Thời thời vồn liễn đi dừi nhà
mà.

(1) Tiểu-tinh là vợ bé, cầu trong Thi-kích: Như bi tiểu-tinh, tam ngá tại đống.
(2) Nạp thẻ là nạp lễ vật trước đầu.
(3) Tam-bành là tên ba vị thần ở trong nhơn thần con người.
Trong kinh Phật có nói: Trong nhơn thần con người có ba vị thần, tên là: Bành-
Kiến, Bành-Cự, Bành-Chất, mỗi tháng tới ngày canhi thần thì sẽ trở lại sự linh đứ của
người, nên tục gọi Tam-bành.
(4) Mầu hồ là mầu phần của con hổ-diếp (con hươu bướm) con bướm từ hổ lột lên
thì mầu phần nơi cánh tươi mướt, đến khi chửa đẻ rồi thì mầu phần lột phải không
còn tới nữa. Câu trong Hồn-thảo sang-mục nói: Hổ dấp như giao núi phần thỏ. Tên
Tủ-Bà nói: Mầu hồ đã mất đi rồi, nghĩa là nói Kiều đã hết con gái.

(Sau sẽ tiếp theo).
LÊ-KUÂN-SUM.





